

Số: 85 /QĐ-BVNH

Ninh Hòa, ngày 25 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định công tác nội kiểm tra chất lượng xét nghiệm**

**GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC NINH HÒA**

*Căn cứ Thông tư số 01/TT-BYT ngày 11/01/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện Quản lý chất lượng xét nghiệm cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;*

*Căn cứ Quyết định 2429/QĐ-BYT ngày 12/06/2017 Ban hành tiêu chí đánh giá chất lượng phòng xét nghiệm y học;*

*Căn cứ Quyết định số 3285/QĐ-UBND ngày 14/12/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Trưởng khoa Xét nghiệm - Bệnh viện Đa khoa khu vực Ninh Hòa.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “ Quy định công tác nội kiểm tra chất lượng xét nghiệm”.

**Điều 2.** Khoa Xét nghiệm triển khai thực hiện đúng hướng dẫn, báo cáo kịp thời các sự cố kỹ thuật cho Lãnh đạo Bệnh viện (nếu có).

**Điều 3.** Trưởng các khoa, phòng và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo BV;
- Lưu: VT, XN.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Quang Lệnh**

**QUY ĐỊNH**  
**Công tác nội kiểm tra chất lượng xét nghiệm**  
(Kèm theo Quyết định số 85 /QĐ-BVNH ngày 25 tháng 3 năm 2024)

**I. CÁC QUY ĐỊNH CHUNG**

- Quy định này hướng dẫn công tác nội kiểm tra chất lượng xét nghiệm tất cả các máy xét nghiệm đang hoạt động.

- Công tác nội kiểm phải tuân thủ các quy định về chuyên môn kỹ thuật do Bộ Y tế ban hành.

**II. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**A. Quy định về nội kiểm**

**1. Đối với xét nghiệm huyết học: cơ sở xét nghiệm bắt buộc tiến hành nội kiểm máy như sau:**

- Nội kiểm hàng ngày, 1 lần/ ngày và khi cần
- Nội kiểm trước khi chạy mẫu cho bệnh nhân.
- Khi có kết quả xét nghiệm bất thường.
- Sau khi sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy.
- Sau khi thay lô hóa chất mới.
- Nội kiểm bằng máu chuẩn (nội kiểm 3 mức nồng độ: thấp, trung bình, cao)
- Người thực hiện: hàng ngày nhân viên được phân công xét nghiệm huyết học thực hiện nội kiểm.

**2. Đối với xét nghiệm sinh hóa**

- Nội kiểm hàng ngày, 1 lần/ ngày và khi cần.
- Nội kiểm trước khi chạy mẫu cho bệnh nhân.
- Khi có kết quả xét nghiệm bất thường.
- Sau khi sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy.
- Sau khi thay lô hóa chất mới.

- Nội kiểm 02 mức nồng độ bằng hóa chất Quatinorn, Quantipath, calib máy bằng hóa chất Autocal.

- Người thực hiện: hàng ngày nhân viên được phân công xét nghiệm hóa sinh thực hiện nội kiểm

### **3. Đối với xét nghiệm nước tiểu**

- Nội kiểm 1 lần/ tuần( vào ngày thứ 2 hàng tuần) và khi cần.
- Sau khi sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy.
- Nội kiểm bằng Urinalysis control Lever 1 và 2.
- Người thực hiện: nhân viên được phân công xét nghiệm hóa sinh thực hiện nội kiểm.

### **4. Đối với xét nghiệm điện giải đồ**

- Nội kiểm hàng ngày, 1 lần/ ngày và khi cần.
- Sau khi sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy.
- Nội kiểm bằng hóa chất chuẩn QC của hãng.
- Người thực hiện: nhân viên được phân công xét nghiệm hóa sinh thực hiện nội kiểm.

### **5. Đối với xét nghiệm định tính( các xét nghiệm test nhanh)**

- Thực hiện nội kiểm 1 lần/ tháng. ( tuần đầu của tháng)
- Người thực hiện: nhân viên được phân công thực hiện xét nghiệm miễn dịch.

### **6. Đối với xét nghiệm đông máu**

- Nội kiểm 1 lần/ tuần( vào ngày thứ 2 hàng tuần) và khi cần.
- Nội kiểm bằng hóa chất Control plasma Normal, Control Plasma Path
- Sau khi sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy.
- Sau khi thay lô hóa chất mới.
- Người thực hiện: nhân viên được phân công xét nghiệm huyết học vào ngày thứ 2 hàng tuần thực hiện nội kiểm.

### **7. Đối với xét nghiệm Vi sinh**

- Nội kiểm hàng tuần, hàng tháng( tùy số lượng mẫu).
- Nội kiểm vi sinh 2 chủng ( Ecoli và tụ cầu vàng)
- Người thực hiện: Người được phân công xét nghiệm vi sinh thực hiện nội kiểm.

### **8. Đối với xét nghiệm miễn dịch định lượng**

- Nội kiểm 1 lần/ tuần và khi cần.

- Sau khi sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy.
- Sau khi thay lô hóa chất mới.
- Người thực hiện: nhân viên được phân công xét nghiệm hóa sinh thực hiện nội kiểm.

### **B. Kết quả nội kiểm**

- So sánh độ lệch chuẩn so với giá trị mẫu chuẩn và có biện pháp khắc phục khi kết quả không nằm trong giới hạn cho phép.

- Đọc kết quả nội kiểm hằng ngày, tìm ra nguyên nhân và cách khắc phục khi nội kiểm không đạt.

- Lưu kết quả nội kiểm.
- In kết quả nội kiểm vào ngày cuối cùng của tháng.
- Lưu các sự cố và biện pháp khắc phục sự cố.

### **C. Quy định báo cáo về các trường hợp sự cố**

- Khi có sự cố xảy ra không khắc phục được thì báo Trưởng khoa để xử lý./.